

***Bản án số: 631/2020/HSST
Ngày: 29/12/2020***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ma Thị Hên Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 634/2020/HSST ngày 30/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 630/2020/QĐXXST-HS ngày 11/12/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Ba D, tên gọi khác: không; sinh ngày 13/3/1991; Nơi ĐKKHKT: Xóm Bải Hội, xã B, Hện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn T, sinh năm 1965, Con bà: Hoàng Kim O, sinh năm 1968; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2020 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Anh Triệu Quang H, sinh năm: 1995, trú tại: Tổ dân phố Đ, phường Đ, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 50 phút ngày 18/9/2020, tổ công tác của Công an phường Đ, thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố Gia Bầy của phường đã phát hiện 01 nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Nam thanh niên khai tên là Vũ Ba D, sinh năm 1991, trú tại xóm Bải Hội, xã B, Hện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình kiểm tra D đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng, D đang cất giấu trong túi xách và khai đó là Heroine, D mua được với giá 100.000đ. Mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân. Tổ

công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ được của D có khối lượng là 0,248gam.

Căn cứ vào các tài liệu đã thu thập được hồi 15 giờ 10 ngày 19/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật... đối với Vũ Ba D ở xóm Bãi Hội, xã B, Hện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 1218/KL-KTHS ngày 25/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ được của D ngày 18/9/2020 gửi đến giám định là chất ma túy loại Heroine có khối lượng là 0,248gam.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Ba D khai nhận: Khoảng chiều ngày 16/9/2020, D đi bộ từ nhà ở xóm Bãi Hội, xã B, Hện Đ, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực cầu Ngà thuộc xã B, Hện Đ, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi D gặp một nam thanh niên không quen biết, qua giao dịch D mua của nam thanh niên đó 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, D đã sử dụng 1 phần, số ma túy còn lại cất giấu trong túi xách của D rồi đi xuống thành phố Thái Nguyên để chơi. Đến khoảng 8 giờ 30 phút ngày 18/9/2020, D đi bộ đến khu vực thuộc tổ dân phố Gia Bảy, phường Đ, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác Công an phường Đ, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 650/CT-VKSTPTN ngày 30/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Vũ Ba D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Ba D phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Vũ Ba D: Từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu D (bì chứa chất ma túy-Mẫu hoàn sau giám định) mặt sau bì niêm phong có chữ ký của Trương Đăng Tam, Nguyễn Minh Thắng cùng 02 dấu tròn đỏ của Phòng KTHS-Công an tỉnh Thái Nguyên.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí

và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Ba D và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Ba D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 09 giờ 50 phút ngày 18/9/2020, tại tổ dân phố Gia Bầy, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, Vũ Ba D đang có hành vi tàng trữ 0,248 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Đ, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Bản cáo trạng số 650/CT-VKSTPTN ngày 30/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Ba D về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội.

Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội, nhưng do không làm chủ được bản thân nên đã dẫn đến phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phần luận tội là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bị cáo không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu D (bì chứa chất ma túy-Mẫu hoàn sau giám định) mặt sau bì niêm phong có chữ ký của Trương Đăng Tam, Nguyễn Minh Thắng cùng 02 dấu tròn đỏ của Phòng KTHS-Công an tỉnh Thái Nguyên.

[7]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ D khai mua của một nam thanh niên không quen biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đủ cơ sở để điều tra làm rõ, xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

1/ Xử phạt: Vũ Ba D 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/9/2020; Quyết định tạm giam bị cáo Vũ Ba D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu D (bì chứa chất ma túy-Mẫu hoàn sau giám định) mặt sau bì niêm phong có chữ ký

của Trương Đăng Tam, Nguyễn Minh Thắng cùng 02 dấu tròn đỏ của Phòng KTHS-Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 156 ngày 03/12/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Ba D phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND, VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã B, Hện Đ, tỉnh Thái Nguyên,
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Trần Thị Minh Hải